

QUY CHÉ BÁN THỎA THUẬN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN AN VIỆT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-VIWASE ngày 17/07/2017 của Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần)

Tổ chức chào bán



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

Địa chỉ : Số 05 Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : 024 3828 1429 Fax: 024 3828 4760
Website : www.viwase.com.vn

Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN AN VIỆT

Trụ sở chính : Đường Lê Quang Đạo, Phường Đông Ngàn, Thị xã Từ Sơn,
Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại : 0241 3743660 Fax: 0241 3760726



CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định chi tiết cách thức triển khai việc chào bán theo phương thức chào bán thỏa thuận, tìm kiếm Nhà đầu tư để thực hiện việc chào bán toàn bộ số cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt thuộc sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam (sau đây gọi tắt là “VIWASE”) theo phương thức giao dịch thỏa thuận;
- 1.2. Đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp. Cổ phần Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt được chào bán theo thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá chào bán được VIWASE quyết định.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. **Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần** là Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam, là tổ chức sở hữu và thực hiện chào bán cổ phần của VIWASE tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt;
- 2.2. **Nhà đầu tư** là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam;
- 2.3. **Mệnh giá** một cổ phần đưa ra chào bán thỏa thuận: 10.000 đồng;
- 2.4. **Giá khởi điểm** là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán do Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam quyết định;
- 2.5. **Tiền đặt cọc** là một khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia mua cổ phần bằng 40% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm ($40\% \times$ tổng số cổ phần đặt mua \times giá khởi điểm). Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và sẽ không được hưởng lãi trong thời gian tổ chức thực hiện chào bán;
- 2.6. **Tổ chức phát hành** là Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt ;
- 2.7. **Ban tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần** gồm đại diện Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam và các đơn vị liên quan (nếu có), được thành lập để thực hiện việc chào bán thỏa thuận và các công việc liên quan phù hợp với quy định của pháp luật.
- 2.8. **Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần** là thỏa thuận mua bán bằng văn bản giữa VIWASE với các nhà đầu tư được Ban tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần lựa chọn ;
- 2.9. Các khái niệm khác (nếu có) được hiểu theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt bao gồm (nhưng không giới hạn) bởi: Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt

động... và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt để thực hiện và chấp nhận mọi rủi ro từ quyết định đầu tư, mua cổ phần của mình;

- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai...
- 3.4. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc chào bán thỏa thuận và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý Nhà nước không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch. Theo đó, trong trường hợp (i) Nhà đầu tư đã đáp ứng điều kiện nhưng không được Ban tổ chức chào bán thỏa thuận lựa chọn để thực hiện giao dịch; hoặc (ii) do quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn toàn chấp nhận những nội dung trên và có quyền được nhận lại khoản tiền đặt cọc.
- 3.5. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Điều 5 Thông tư số 131/2010/TT-BTC ngày 06/09/2010 hướng dẫn Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.
- 3.6. Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần

- 4.1. Quyết định giá khởi điểm chào bán thỏa thuận cổ phần thuộc sở hữu của VIWASE tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt;
- 4.2. Thông qua Quy chế chào bán thỏa thuận và các mẫu biểu bán thỏa thuận liên quan đến việc chào bán thỏa thuận cổ phần;
- 4.3. Thực hiện công bố thông tin về việc chào bán thỏa thuận cổ phần;
- 4.4. Lưu trữ Hồ sơ đăng ký tham gia chào bán thỏa thuận của Nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt chào bán thỏa thuận;
- 4.5. Quyết định thành lập Ban tổ chức chào bán thỏa thuận;
- 4.6. Ký kết Hợp đồng chuyển nhượng và thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư được lựa chọn sau khi hết thời hạn nộp tiền mua cổ phần;
- 4.7. Thu tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đăng ký mua cổ phần, tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá;
- 4.8. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần;
- 4.9. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần chào bán thỏa thuận.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần

- 5.1. Tiếp nhận Phiếu đặt cọc mua thỏa thuận cổ phần;
- 5.2. Phát và tiếp nhận Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các giấy tờ liên quan;
- 5.3. Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán thỏa thuận theo quy định của Quy chế này và các quy định hiện hành;
- 5.4. Lựa chọn nhà đầu tư trúng giá theo quy định của Quy chế chào bán thỏa thuận cổ phần;
- 5.5. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán thỏa thuận cổ phần và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ;
- 5.6. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này sau khi có ý kiến của đại diện Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần;
- 5.7. Thông báo kết quả bán thỏa thuận cổ phần cho nhà đầu tư;
- 5.8. Thông báo và hướng dẫn nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua thỏa thuận cổ phần;

Điều 6. Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia chào mua thỏa thuận cổ phần

- 6.1. Cam kết việc đăng ký mua thỏa thuận cổ phần là tự nguyện trên cơ sở đã nghiên cứu kỹ và đầy đủ nội dung của Quy chế này; Phiếu đặt cọc mua thỏa thuận cổ phần và Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần là cơ sở pháp lý xác nhận số lượng cổ phần người đầu tư đã đăng ký tham dự cuộc bán thỏa thuận;
- 6.2. Gửi Phiếu đặt cọc mua thỏa thuận cổ phần và nộp/chuyển tiền đặt cọc mua thỏa thuận cổ phần theo quy định tại Quy chế này;

- 6.3. Gửi Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các giấy tờ liên quan theo quy định tại Quy chế này;
- 6.4. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc (VND) bằng 40% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo số lượng đăng ký và giá khởi điểm;
- 6.5. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua;
- 6.6. Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào mua thỏa thuận thuộc trường hợp phải chào mua công khai phải tuân thủ các quy định về chào mua công khai quy định tại Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và/hoặc quy định về công bố thông tin giao dịch của cổ đông có liên quan theo đúng quy định của Pháp luật.

Điều 7. Công bố thông tin

- 7.1. Các nhà đầu tư quan tâm nhận được thông tin đầy đủ như nhau về cuộc chào bán thỏa thuận cổ phần;
- 7.2. Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam thực hiện công bố thông tin về việc chào bán thỏa thuận cổ phần trên các phương tiện sau đây:
 - Công bố thông tin tại trụ sở VIWASE và trang thông tin điện tử của VIWASE:
Địa điểm: Số 05 Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 38281429 Fax: 024 38284760
– Tên website công bố thông tin: www.viwase.com.vn.

Điều 8. Các quy định về đợt chào bán thỏa thuận cổ phần

- Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổ chức sở hữu cổ phần chào bán : Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam
- Tổng số lượng cổ phần chào bán : 1.056.400 cổ phần
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Giá khởi điểm thỏa thuận : **25.000 đồng/cổ phần**
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân trong nước được đăng ký mua tối đa
- Trên cơ sở Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần của nhà đầu tư, mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần. Nhà đầu tư tự điền Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần. Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần hợp lệ là:

- Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần do Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận cổ phần cấp;
 - Có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận và đảm bảo điêm đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
 - Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
 - Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm thỏa thuận;
 - Nếu có sự khác nhau giữa giá trị được ghi bằng số và giá trị được ghi bằng chữ thì giá trị được ghi bằng chữ sẽ được công nhận.
- Số mức giá: Nhà đầu tư được phép ghi tối đa 01 (một) mức giá vào Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần.
- Số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: Các nhà đầu nước ngoài được phép sở hữu tối đa 100% tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển An Việt. Do đó, số lượng tối đa nhà đầu tư nước ngoài được phép mua cho đợt chào bán lần này là 1.056.400 cổ phần.
- Tiền đặt cọc: bằng 40% giá trị cổ phần đăng ký mua thỏa thuận tính theo giá khởi điểm.
- Thời hạn tổ chức thực hiện
- Thực hiện Công bố thông tin liên quan đến việc chào bán thỏa thuận cổ phần theo quy định trước ngày công bố danh sách nhà đầu tư được lựa chọn mua cổ phần tối thiểu 07 ngày làm việc;
 - Nhà đầu tư nộp Phiếu đặt cọc mua thỏa thuận cổ phần và tiền đặt cọc trong các ngày làm việc **từ 08h ngày 18/07/2017 đến 15h00 ngày 25/07/2017**;
 - Nhà đầu tư nộp Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần, các tài liệu liên quan trong các ngày làm việc **từ 08h ngày 18/07/2017 đến trước 10h ngày 26/07/2017**;
 - Thời hạn mở hồ sơ để thực hiện lựa chọn nhà đầu tư **15h ngày 26/07/2017**;
 - Thời hạn công bố danh sách nhà đầu tư (nếu có) **ngày 26/07/2017**;
 - Thời hạn gửi kết quả cho nhà đầu tư được quyền mua cổ phần: **ngày 26-27/07/2017**;
 - Thời hạn nộp tiền mua cổ phần đối với những nhà đầu tư được lựa chọn và trả lại tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư không được lựa chọn: **từ ngày 26/07/2017 đến ngày 01/08/2017**;
 - Thời hạn ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần đối với những nhà đầu tư được lựa chọn: **07 ngày làm việc tính từ ngày nhà đầu tư hoàn thành việc thanh toán tiền mua thỏa thuận cổ phần**.
- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan:
- Công ty cổ phần Nước và Môi Trường Việt Nam**
- Địa chỉ: Số 05 Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội**
- Điện thoại: 024 38281429 Fax: 024 38284760**
- Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan phải được cho vào phong bì dán kín và có chữ ký của nhà đầu tư trên mép phong bì;

- Nộp tiền đặt cọc: Nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc (VND) bằng 40% tổng giá trị cổ phần đăng ký mua thỏa thuận tính theo giá khởi điểm, theo hình thức nộp tiền mặt hoặc nộp tiền/chuyển tiền vào tài khoản.

+ Nộp tiền mặt:

Địa điểm: **Phòng Tài chính - Kế toán - Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam**

Địa chỉ: **Số 05 Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội**

Điện thoại: 024 38281429

+ Nộp tiền/chuyển tiền vào tài khoản:

Tên tài khoản: **Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam**

Số tài khoản: **211100000000113**

Mở tại: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội**

Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: **Họ và tên/Tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp);**

Nộp tiền đặt cọc mua thỏa thuận ... cổ phần của VIWASE tại ANVIET .

+ Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

Điều 9. Đối tượng và điều kiện tham gia đăng ký mua thỏa thuận cổ phần

9.1. Đối tượng tham gia đăng ký mua thỏa thuận cổ phần:

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư), cụ thể:

– **Nhà đầu tư trong nước** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

– **Đối với nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tiền gửi tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam và tuân thủ luật pháp Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này; Nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu tối đa trong một công ty cổ phần khi đưa ra khối lượng chào mua.

– **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua;

9.2. Đối tượng không được tham gia đăng ký mua cổ phần:

- Thành viên Ban Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần;
- Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận cổ phần, cá nhân trực tiếp thực hiện phân tích và tư vấn hoặc chào bán thỏa thuận cổ phần;

Điều 10. Lập và nộp Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan

- 10.1 **Nhà đầu tư lấy mẫu** Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần tại Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan.
- 10.2 **Nộp Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan:** Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:
- ❖ **Đối với cá nhân trong nước**
 - Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm Quy chế này;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
 - ❖ **Đối với tổ chức trong nước**
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
 - Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức; CMND của người đại diện thay mặt tổ chức hoặc người đại diện theo pháp luật của tổ chức.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
 - ❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**
 - Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam cấp;
 - Giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
 - Giấy ủy quyền (nếu có);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- 10.3 **Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu có liên quan** phải được cho vào phong bì dán kín, giáp lai mép và nộp trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh (tính theo dấu bưu điện) **trước 10h ngày 26/07/2017** đến địa điểm nêu tại Điều 8 Quy chế này.
- 10.4 **Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần** trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ gửi Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận cổ phần.

Điều 11. Xem xét điều kiện tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần

Ngay sau khi kết thúc nhận Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần, Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Số lượng và danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự mua thỏa thuận cổ phần;
- Số lượng phiếu tham dự mua thỏa thuận cổ phần;
- Cuộc thỏa thuận được tiến hành khi có ít nhất một (01) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự mua thỏa thuận. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức bán thỏa thuận, cuộc bán thỏa thuận được coi là không thành công;

- Nếu tổng số lượng cổ phần đăng ký mua thỏa thuận thấp hơn tổng số lượng cổ phần đăng ký chào bán, Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần có thể xem xét gia hạn thời gian tổ chức cuộc bán thỏa thuận cổ phần hoặc ngừng tổ chức bán thỏa thuận và thực hiện thông báo trên website của Tổ chức bán thỏa thuận trước giờ tổ chức bán thỏa thuận. Trong trường hợp ngừng tổ chức cuộc bán thỏa thuận, Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần sẽ hoàn trả tiền cọc cho các Nhà đầu tư đã đăng ký mua thỏa thuận cổ phần trong vòng 5 ngày kể từ ngày thông báo thông tin trên.

Điều 12. Thực hiện bán thỏa thuận cổ phần

12.1 Tại cuộc bán thỏa thuận, Ban tổ chức bán thỏa thuận tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần, xác định kết quả bán thỏa thuận cổ phần.

12.2 Xác định kết quả bán thỏa thuận cổ phần

Ban tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần sẽ lựa chọn nhà đầu tư mua thỏa thuận cổ phần theo mức giá từ cao xuống thấp và không thấp hơn giá khởi điểm, cho đến khi hết số lượng cổ phần chào bán;

- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau và không thấp hơn giá khởi điểm, nhưng số cổ phần chào bán thỏa thuận ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\frac{\text{Số cổ phần}}{\text{nhà đầu tư}} = \frac{\text{Số cổ phần}}{\text{còn lại chào bán}} \times \frac{\text{Số cổ phần}}{\text{Tổng số cổ phần}} \text{từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}$$

- Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.
- Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài, kết quả bán thỏa thuận cổ phần cũng được xác định theo nguyên tắc trên, kết hợp với tỉ lệ không chê tràn được phép mua theo quy định của Pháp luật.
- Kết quả bán thỏa thuận cổ phần được ghi vào Biên bản và có chữ ký của đại diện Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần

Điều 13. Thông báo kết quả bán thỏa thuận cổ phần cho nhà đầu tư

Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả bán thỏa thuận cổ phần cho các Nhà đầu tư được lựa chọn mua thỏa thuận cổ phần theo Kết quả bán thỏa thuận cổ phần trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên bán thỏa thuận; Đồng thời thông báo kết quả chào bán thỏa thuận trên website www.viwase.com.vn.

Điều 14. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

14.1 Căn cứ vào thông báo kết quả bán thỏa thuận do Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần cung cấp, Nhà đầu tư được lựa chọn mua thỏa thuận cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua thỏa thuận cổ phần từ ngày 26/07/2017 đến ngày 01/08/2017.

14.2 Hình thức thanh toán tiền mua thỏa thuận cổ phần: thanh toán bằng tiền đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:

+ Nộp tiền mặt:

Địa điểm: Phòng Tài chính - Kế toán - Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

Địa chỉ: Số 05 Đường Thành, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 38281429

+ Nộp tiền/chuyển tiền vào tài khoản:

Tên tài khoản: Công ty cổ phần Nước và Môi trường Việt Nam

Số tài khoản: 21110000000113

Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/Tên tổ chức, Số CMND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp);

Thanh toán tiền mua thỏa thuận ... cổ phần của VIWASE tại ANVIET.

Điều 15. Ký kết hợp đồng chuyển nhượng

15.1 Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần sẽ được VIWASE và Nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm thực hiện ký kết trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Nhà đầu tư hoàn thành việc thanh toán tiền mua thỏa thuận cổ phần;

15.2 Giá thực hiện ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần là mức giá Nhà đầu tư được lựa chọn đã ghi tại Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần.

Điều 16. Các trường hợp vi phạm và xử lý tiền đặt cọc

16.1 Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế chào bán thỏa thuận và Nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan hoặc nộp không đúng thời hạn quy định tại Quy chế này;
- Các tài liệu liên quan gửi kèm không hợp lệ;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm thỏa thuận;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần;
- Nhà đầu tư có tên trong hai hoặc nhiều Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần với tư cách nhà đầu tư;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán thỏa thuận, Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua;

16.2 Ban tổ chức chào bán thỏa thuận có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 17. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần chào bán thỏa thuận (kể cả số cổ phần bị từ chối mua) và đối với số cổ phần vi phạm Quy chế chào bán thỏa thuận, Tổ chức thực hiện chào bán thỏa thuận cổ phần sẽ tổng hợp để xử lý theo quy định.

Điều 18. Xử lý tiền đặt cọc

- Đối với Nhà đầu tư đã nộp Phiếu đăng ký mua thỏa thuận cổ phần và các tài liệu liên quan hợp lệ nhưng không có trong danh sách Nhà đầu tư được lựa chọn thì sẽ được thanh toán tiền đặt cọc bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản **từ ngày 26/07/2017 đến 01/08/2017**;
- Đối với Nhà đầu tư có tên trong danh sách Nhà đầu tư được lựa chọn thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả tương ứng với số lượng cổ phần được mua theo giá mua thỏa thuận;
- Ngoài các trường hợp trên, các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn trả lại do Nhà đầu tư tham gia đăng ký mua cổ phần vi phạm Quy chế bán thỏa thuận cổ phần sẽ được Tổ chức bán thỏa thuận cổ phần xử lý theo quy định;

Điều 19. Các quy định khác

- 19.1 Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong thời gian chào bán. Ban tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của Nhà đầu tư ngoài thời hạn nói trên.
- 19.2 Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán thỏa thuận.
- 19.3 Trong quá trình thực hiện chào bán thỏa thuận cổ phần, nếu có chỉnh sửa, bổ sung Quy chế này, Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần sẽ thông báo cho Ban tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần để thông báo và công bố trên trang web của Tổ chức chào bán thỏa thuận cổ phần.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

T/M: BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN THỎA THUẬN CỔ PHẦN

